

PHỤ LỤC SỐ 02 - MẪU CÔNG VĂN VÀ 02 BÁO CÁO KẾT QUẢ CHO VAY HỖ TRỢ NHÀ Ở

NGÂN HÀNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:
V/v báo cáo kết quả cho vay hỗ trợ nhà ở theo Nghị quyết 02/NQ-CP

....., ngày tháng năm 20...

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
(Vụ Tín dụng các ngành kinh tế)

Ngân hàng..... báo cáo kết quả cho vay hỗ trợ nhà ở từ nguồn tái cấp vốn của Ngân hàng Nhà nước theo Nghị quyết 02/NQ-CP tại Ngân hàng.....đến thời điểm..... như sau:

STT	Chỉ tiêu	Doanh số cho vay lũy kế từ đầu chương trình (đồng)	Doanh số thu nợ lũy kế từ đầu chương trình (đồng)	Dư nợ (đồng)		Dự phòng cụ thể đã trích	Số khách hàng còn dư nợ
				Dư nợ	Nợ xấu		
1	Cho vay đối với khách hàng cá nhân, trong đó:						
1.1	Cho vay mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội						
1.2	Cho vay thuê, mua nhà ở thương mại						
1.3	Cho vay xây dựng mới, cải tạo sửa chữa lại nhà ở						
2	Cho vay đối với hộ gia đình, cá nhân đầu tư cải tạo hoặc xây dựng mới nhà ở xã hội, trong đó:						

2.1	Cho vay xây dựng mới nhà ở xã hội						
2.2	Cho vay đầu tư cải tạo nhà ở xã hội						
3	Cho vay đối với khách hàng doanh nghiệp, trong đó:						
3.1	Cho vay dự án xây dựng nhà ở xã hội						
3.2	Cho vay dự án nhà ở thương mại chuyển đổi công năng sang nhà ở xã hội						
Tổng cộng		x					

Nơi nhận:

-

Đính kèm:

- Báo cáo 01;

- Báo cáo 02.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên, chức vụ)

MẪU BÁO CÁO 01

NGÂN HÀNG

BÁO CÁO KẾT QUẢ CHO VAY HỖ TRỢ NHÀ Ở TỪ NGUỒN TÁI CẤP VỐN CỦA NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC THEO THÔNG TƯ 11/2013/TT-NHNN THEO NHÓM ĐỐI TƯỢNG KHÁCH HÀNG

Tháng năm

Tổng dư nợ cho vay hỗ trợ nhà ở theo Nghị quyết 02/NQ-CP đến ngày là: tỷ đồng, chiếm tỷ trọng% tổng dư nợ cho vay của ngân hàng, trong đó:

- Dư nợ cho vay hỗ trợ nhà ở không từ nguồn tái cấp vốn của Ngân hàng Nhà nước là tỷ đồng (1)

- Dư nợ cho vay hỗ trợ nhà ở của ngân hàng từ nguồn tái cấp vốn của Ngân hàng Nhà nước là tỷ đồng. Dư nợ tái cấp vốn hỗ trợ nhà ở của ngân hàng tại

Ngân hàng Nhà nước là tỷ đồng. Chi tiết kết quả cho vay hỗ trợ nhà ở từ nguồn tái cấp vốn của Ngân hàng Nhà nước theo bảng dưới đây.

STT	Chỉ tiêu	Doanh số cho vay lũy kế từ đầu chương trình (đồng)	Doanh số thu nợ lũy kế từ đầu chương trình (đồng)	Dư nợ (đồng)		Dự phòng cụ thể đã trích	Số lượng khách hàng còn dư nợ
				Dư nợ	Nợ xấu		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
I	Cho vay đối với khách hàng cá nhân, trong đó:						
<i>1</i>	<i>Cho vay mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội, trong đó:</i>						
1.1	Cho vay mua nhà ở xã hội						
1.2	Cho vay thuê nhà ở xã hội						
1.3	Cho vay thuê mua nhà ở xã hội						
<i>2</i>	<i>Cho vay thuê, mua nhà ở thương mại, trong đó:</i>						
2.1	Cho vay thuê nhà ở thương mại						
2.2	Cho vay mua nhà ở thương mại						
<i>3</i>	<i>Cho vay xây dựng mới, cải tạo sửa chữa lại nhà ở, trong đó:</i>						
3.1	Cho vay xây dựng mới nhà ở						
3.2	Cho vay cải tạo, sửa chữa nhà ở						

II	Cho vay đối với hộ gia đình, cá nhân tham gia đầu tư cải tạo hoặc xây dựng mới nhà ở xã hội, trong đó:						
<i>1</i>	<i>Cho vay xây dựng mới nhà ở xã hội</i>						
1.1	Khách hàng A (Tên khách hàng, dự án, địa điểm)						
...	...						
<i>2</i>	<i>Cho vay đầu tư cải tạo nhà ở xã hội</i>						
2.1	Khách hàng A (Tên khách hàng, dự án, địa điểm)						
...	...						
III	Cho vay đối với khách hàng doanh nghiệp, trong đó:						
<i>1</i>	<i>Cho vay dự án xây dựng nhà ở xã hội</i>						
1.1	Khách hàng A (Tên khách hàng, dự án, địa điểm)						
...	...						
<i>2</i>	<i>Cho vay dự án nhà ở thương mại được chuyển đổi công năng sang dự án nhà ở xã hội</i>						
2.1	Khách hàng A (Tên khách hàng, dự án, địa điểm)						
...	...						
Tổng cộng (I+II+III)							

Ghi chú:

- Tổng dư nợ cho vay của ngân hàng được lấy theo số liệu ngân hàng báo cáo Vụ Dự báo, thống kê - Ổn định tiền tệ, tài chính hàng tháng.

- (1) Thống kê dư nợ cho vay nhà ở thông thường (không từ nguồn tái cấp vốn) với lãi suất thấp nhất trong khung lãi suất cho vay trung dài hạn của ngân hàng, thời hạn phù hợp với khả năng trả nợ của khách hàng và tình hình tài chính của ngân hàng.

- Đối với những dòng khai báo chi tiết về từng khách hàng thì không điền số liệu vào cột (8).

Lập biểu

Kiểm soát

....., ngày tháng năm 20...

NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên, chức vụ)

MẪU BÁO CÁO 02

NGÂN HÀNG

BÁO CÁO KẾT QUẢ CHO VAY HỖ TRỢ NHÀ Ở TỪ NGUỒN TÁI CẤP VỐN CỦA NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC THEO THÔNG TƯ 11/2013/TT-NHNN PHÂN THEO ĐỊA BÀN CHO VAY Tháng năm

STT	Tỉnh, thành phố	Doanh số cho vay lũy kế từ đầu chương trình (đồng)	Doanh số thu nợ lũy kế từ đầu chương trình (đồng)	Dư nợ (đồng)		Dự phòng cụ thể đã trích	Số lượng khách hàng còn dư nợ
				Dư nợ	Nợ xấu		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Hà Nội						
<i>1.1</i>	<i>Cho vay đối với khách hàng cá nhân, trong đó:</i>						
a	Cho vay mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội						

b	Cho vay thuê, mua nhà ở thương mại						
c	Cho vay xây dựng mới, cải tạo sửa chữa lại nhà ở						
1.2	<i>Cho vay đối với hộ gia đình, cá nhân đầu tư cải tạo hoặc xây dựng mới nhà ở xã hội, trong đó:</i>						
a	Cho vay xây dựng mới nhà ở xã hội						
b	Cho vay đầu tư cải tạo nhà ở xã hội						
1.3	<i>Cho vay đối với khách hàng doanh nghiệp, trong đó:</i>						
a	Cho vay dự án xây dựng nhà ở xã hội						
b	Cho vay dự án nhà ở thương mại được chuyển đổi công năng sang dự án nhà ở xã hội						
2	TP. Hồ Chí Minh						
2.1	<i>Cho vay đối với khách hàng cá nhân, trong đó:</i>						
a	Cho vay mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội						
b	Cho vay thuê, mua nhà ở thương mại						
c	Cho vay xây dựng mới, cải tạo sửa chữa lại nhà ở						
2.2	<i>Cho vay đối với hộ gia đình, cá nhân đầu tư cải tạo hoặc xây dựng mới nhà ở xã hội, trong đó:</i>						
a	Cho vay xây dựng mới nhà ở xã hội						
b	Cho vay đầu tư cải tạo nhà ở xã hội						
2.3	<i>Cho vay đối với khách hàng doanh nghiệp, trong đó:</i>						
a	Cho vay dự án xây dựng nhà ở xã hội						

b	Cho vay dự án nhà ở thương mại được chuyển đổi công năng sang dự án nhà ở xã hội						
3	Tỉnh/thành phố...						
3.1	<i>Cho vay đối với khách hàng cá nhân, trong đó:</i>						
a	Cho vay mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội						
b	Cho vay thuê, mua nhà ở thương mại						
c	Cho vay xây dựng mới, cải tạo sửa chữa lại nhà ở						
3.2	<i>Cho vay đối với hộ gia đình, cá nhân đầu tư cải tạo hoặc xây dựng mới nhà ở xã hội, trong đó:</i>						
a	Cho vay xây dựng mới nhà ở xã hội						
b	Cho vay đầu tư cải tạo nhà ở xã hội						
3.3	<i>Cho vay đối với khách hàng doanh nghiệp, trong đó:</i>						
a	Cho vay dự án xây dựng nhà ở xã hội						
b	Cho vay dự án nhà ở thương mại được chuyển đổi công năng sang dự án nhà ở xã hội						
...							
Tổng cộng, trong đó:							
<i>1. Cho vay đối với khách hàng cá nhân, trong đó:</i>							
- Cho vay mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội							
- Cho vay thuê, mua nhà ở thương mại							
- Cho vay xây dựng mới, cải tạo sửa chữa lại nhà ở							
<i>2. Cho vay đối với hộ gia đình, cá nhân đầu tư cải tạo hoặc xây dựng mới nhà ở xã hội, trong đó:</i>							

- Cho vay xây dựng mới nhà ở xã hội						
- Cho vay đầu tư cải tạo nhà ở xã hội						
3. Cho vay đối với khách hàng doanh nghiệp, trong đó:						
- Cho vay dự án xây dựng nhà ở xã hội						
- Cho vay dự án nhà ở thương mại được chuyển đổi công năng sang dự án nhà ở xã hội						

Lập biểu

Kiểm soát

....., ngày tháng năm 20...

NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên, chức vụ)